TỈNH ỦY LAI CHÂU * Số 1370-QĐ/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Lai Châu, ngày 15 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
về cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, bản mô tả công việc của vị trí việc làm viên chức Trường Chính trị tỉnh; Trung tâm Chính trị huyện, thành phố

- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Quyết định số 1104-QĐ/TU, ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Danh mục vị trí việc làm viên chức Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Chính trị huyện, thành phố;

- Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV, ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp; Thông tư số 06/2024/TT-BNV, ngày 28/6/2024 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ;

- Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT, ngày 29/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành giáo dục và đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại học và các trường cao đẳng sư phạm công lập;

- Căn cứ Thông tư số 17/2023/TT-BKHCN, ngày 09/8/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành khoa học và công nghệ, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

- Căn cứ Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trường chính trị chuẩn;

- Căn cứ Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy họp ngày 14/11/2024;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Xác định cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, bản mô tả công việc của vị trí việc làm viên chức Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Chính trị huyện, thành phố như sau:

1. Chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng với vị trí việc làm *(có Phụ lục I kèm theo)*.

Cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức *(không bao gồm vị trí lãnh đạo, quản lý)*:

- Đối với Trường Chính trị tỉnh:

+ Hạng II và tương đương: 60% trở lên.

+ Hạng III chuyên viên và tương đương: 40% trở xuống.

- Đối với Trung tâm Chính trị huyện, thành phố: Hạng III và tương đương: 100%.

2. Bản mô tả công việc của vị trí việc làm *(có Phụ lục II kèm theo)*.

Điều 2. Trường Chính trị tỉnh, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy căn cứ cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, bản mô tả công việc của vị trí việc làm quy định tại Điều 1, biên chế được giao hằng năm để làm cơ sở bố trí, sử dụng và quản lý viên chức theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:
- Như Điều 3,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY LAI CHÂU

Vũ Mạnh Hà

Phụ lục I

CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TƯƠNG ỨNG VỚI VỊ TRÍ VIỆC LÀM VIÊN CHỨC CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH; TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1370-QĐ/TU, ngày 15/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Mã vị trí việc làm	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng
A- TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH			
I- Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý			
1	LĐQL-01	Hiệu trưởng	Hạng I hoặc tương đương
2	LĐQL-02	Phó Hiệu trưởng	Hạng II hoặc tương đương trở lên
3	LĐQL-03	Trưởng khoa	Hạng II
4	LĐQL-04	Trưởng phòng	Hạng II hoặc tương đương
5	LĐQL-05	Phó Trưởng khoa	Hạng II
6	LĐQL-06	Phó Trưởng phòng	Hạng II hoặc tương đương
II- Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành			
1	NVCN-01	Giảng viên hạng II	Hạng II
2	NVCN-02	Giảng viên hạng III	Hạng III
3	NVCN-03	Nghiên cứu viên hạng II	Hạng II
4	NVCN-04	Nghiên cứu viên hạng III	Hạng III
5	NVCN-05	Trợ giảng (viên chức hạng III)	Hạng III
III- Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung			
1	CMDC-01	Kế toán viên hạng III	Kế toán viên

STT	Mã vị trí việc làm	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng
2	CMDC-02	Viên chức về đào tạo, bồi dưỡng hạng II	Chuyên viên chính
3	CMDC-03	Viên chức về đào tạo, bồi dưỡng hạng III	Chuyên viên
4	CMDC-04	Viên chức quản lý khoa học hạng II	Chuyên viên chính
5	CMDC-05	Viên chức quản lý khoa học hạng III	Chuyên viên
6	CMDC-06	Viên chức về công tác tổ chức, cán bộ hạng III	Chuyên viên
7	CMDC-07	Viên chức về kế hoạch đầu tư, tài chính hạng III	Chuyên viên
8	CMDC-08	Viên chức về công tác văn phòng hạng III	Chuyên viên
9	CMDC-09	Viên chức về công nghệ thông tin hạng III	Chuyên viên
10	CMDC-10	Văn thư viên hạng III	Văn thư viên
11	CMDC-11	Lưu trữ viên hạng III	Hạng III
12	CMDC-12	Thư viện viên hạng III	Hạng III
IV- Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ			
1	HTPV-01	Thủ quỹ	Nhân viên
2	HTPV-02	Phục vụ	Nhân viên
3	HTPV-03	Bảo vệ	Nhân viên
4	HTPV-04	Lái xe	Nhân viên
5	HTPV-05	Nhân viên kỹ thuật	Nhân viên
B- TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ HUYỆN, THÀNH PHỐ			
I- Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý			

STT	Mã vị trí việc làm	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng
1	LĐQL-07	Giám đốc	Hạng II hoặc tương đương
2	LĐQL-08	Phó Giám đốc	Hạng III, Hạng II
II- Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành			
1	NVCN-06	Giảng viên hạng III	Hạng III
III- Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung			
1	CMDC-13	Kế toán viên hạng III	Kế toán viên
2	CMDC-14	Văn thư viên hạng III	Văn thư viên
3	CMDC-15	Lưu trữ viên hạng III	Hạng III
4	CMDC-16	Thư viện viên hạng III	Hạng III